

Bản án số: 68/2020/DS-PT
Ngày: 08-5-2020
“V/v tranh chấp dân sự về yêu
cầu bồi thường thiệt hại do
sức khỏe vật thể sản bị xâm
phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Giao.

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

Ông Ngô Tấn Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhật – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Bà Phạm Thị Thanh Hương – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2020/TLPT-DS ngày 12 tháng 02 năm 2020 về việc: “Tranh chấp dân sự về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe vật thể sản bị xâm phạm”;

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 53/2019/DS-ST ngày 12/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 80/2020/QĐ-PT ngày 02 tháng 3 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số: 60/2020/QĐ-PT ngày 19 tháng 3 năm 2020, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 112/TB-TA ngày 10 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Thành M, sinh năm 1952;

Địa chỉ: số A, tổ B, ấp M.H.H, xã M.X, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn:

2.1. Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Tổ B, ấp M.H.H, xã M.X, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2.2. Chị Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp D, xã B.H.T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người kháng cáo: Ông Võ Thành M, sinh năm 1952;

Địa chỉ: Ấp M.H.H, xã M.X, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (Là nguyên đơn trong vụ án).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Võ Thành M trình bày:

Vào lúc 08 giờ ngày 15 tháng 04 năm 2019, ông M chạy xe đi chợ M.X, chạy tới thấy xe ba gác đậu ở trước cửa nhà Thuận E. Ông M chạy tới trước cửa nhà Chị T1 thì thấy chị Nguyễn Thị Thùy T cùng ông T2 trưởng công an ấp đứng, ông M đậu xe lại hỏi thăm thì chị T nói chặn xe ông M trước mặt Công an, vịn cổ xe không cho ông M chạy rồi xô xe và ông M té xuống mết ông. Công an là anh T2 cùng kéo lên bờ đậu thì chị T rút chìa khóa xe ông M, cự cãi rồi đánh ông M chảy máu mắt phải rất nhiều, chị T đánh ông M bằng tay phải, đánh một cái. Chị T giật lấy cái len quơ rượt đánh ông M, ông M chạy tới nhà Thuận E. Lúc đó có ông T2 Công an ấp, ông Đ1 Phó Công an xã ra đứng gần ông M thì chị Đ chạy xe về chửi, nói tục mày đánh chị tao, lúc này ông còn chảy máu, chị Đ đánh vào mặt ông M. Công an xã lên tiếng “Tôi đã ra giải quyết, muốn gì mà đánh ông M”, Công an kêu ông M đi trạm xá băng vết thương rồi Công an đưa chìa khóa xe cho ông M, xe không chạy ông M dẫn ra sửa xe. Sau khi Công an xã đến để giải quyết, chị Đ có đánh ông M một cái, đánh bằng tay phải, trúng vào vùng mặt phía dưới vết thương.

Nay, ông Võ Thành M yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C giải quyết buộc chị Nguyễn Thị Thùy T và Nguyễn Thị Anh Đ bồi thường thiệt hại trả tiền thuốc và sửa xe cho ông M với số tiền 1.030.000 đồng, có hóa đơn kèm theo và bồi thường tổn thất ngày công lao động, ông M không chạy xe ôm và không làm sen được, 20 ngày x 150.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Tổng cộng là 4.030.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Võ Thành M thay đổi yêu cầu khởi kiện, ông M chỉ yêu cầu chị Nguyễn Thị Thùy T bồi thường thiệt hại trả tiền thuốc và sửa xe cho ông M với số tiền 1.030.000 đồng và bồi thường tổn thất ngày công lao động, ông M không chạy xe ôm và không làm sen được, 20 ngày x 150.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng. Tổng cộng là 4.030.000 đồng. Ngoài ra, ông M không yêu cầu gì khác. Phía nguyên đơn khẳng định ngoài tất cả các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, hiện nay không cung cấp thêm chứng cứ nào khác, yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Bị đơn chị Nguyễn Thị Thùy T trình bày:

Vào ngày 15/4/2019, chị T thấy xe ba gác chạy vào khu đường cấm sạt lở đã được huyện cấm xe 3-4 bánh vào khu đường này. Xe ba gác vào lúc nào chị không biết nhưng khi chị về thấy xe ba gác chở đồ nặng trên xe là mầy trộn bê

tông và sắt thép. Chị T để khúc gỗ chắn ngang đường để chặn xe lại không cho xe ra và ìsợ đường sắt lở và chị T có điện thoại cho Công an xã đến giải quyết. Nhưng khi Công an chưa đến thì ngay lúc đó ông M chạy xe đến để dẫn đường cho xe ba gác chạy đi, chị T cản lại không cho xe ba gác đi. Ông M cho rằng ông M đã điện thoại cho Công an xã cho xe đi rồi. Ông M kêu chị T tránh ra nếu không sẽ đụng chị T. Chị T nhất quyết không cho xe đi nên ông M chạy xe mảy trúng vào chân phải chị T, chị T có lấy chìa khóa xe của ông M (sau đó đưa cho Công an xã) và ông M bị sụp ổ gài làm xe và ông M cùng té xuống mės ông. Ông M ngồi dậy nhào tới đánh trúng vào vùng mặt, đầu của chị T. Lúc này có anh T2 là Công an viên chứng kiến, chị T nói “Tại sao ông thấy ông M đánh tôi mà ông không can ngăn chờ ông đánh tôi ông mới can ngăn”. Sau đó, Công an xã đến giải quyết sự việc. Vừa lúc đó, chị Đ đi làm về tới có hỏi “Tại sao ông đánh chị tôi” và chị Đ có nhào tới đánh ông M nhưng không trúng vì có nhiều người can ngăn. Sau đó, Công an xã giải quyết. Vì vậy, nay chị T không đồng ý theo yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông M. Phả bị đơn khẳng định ngờ ả tất cả các chứng cứ do bị đơn cung cấp, hiện nay không cung cấp thêm chứng cứ nào khác, yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Bị đơn chị Nguyễn Thị Anh Đ trình bày:

Chị Đ thống nhất với lời trình bày của chị T, chị Đ không đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của ông M.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 53/2019/DS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Võ Thành M về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Anh Đ phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông M.
2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Võ Thành M về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Thùy T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.
3. Về án phí ông Võ Thành M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ngo ả ra, bản án còn tuyên về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, nguyên đơn Võ Thành M kháng cáo không đồng ý bản án sơ thẩm đã xét xử.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn Võ Thành M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn thống nhất bản án sơ thẩm đã xét xử.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp ý kiến về vụ án như sau:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa cũng như các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Thành M; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 53/2019/DS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp, vì ông M không có chứng cứ chứng minh chị T và chị Đ gây thương tích và làm thiệt hại về tài sản của ông M. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

- Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ tranh chấp, thụ lý giải quyết và xét xử vụ án đúng thẩm quyền và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn luật định.

- Về sự có mặt, vắng mặt của các đương sự: Ông Võ Thành M và chị Nguyễn Thị Thùy T có mặt tại phiên tòa ngày 08/5/2020. Riêng chị Nguyễn Thị Anh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Theo nội dung đơn kháng cáo cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn Võ Thành M kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử buộc chị Nguyễn Thị Thùy T bồi thường tiền sửa xe cho ông M là 830.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho M là 3.200.000 đồng, vì ông M cho rằng chị T đánh ông M gây thương tích cho ông M và chị T xô ngã xe làm hư hỏng xe của ông M.

[3] Xét qua nội dung kháng cáo cũng như lời trình bày và yêu cầu trên của ông M là không có căn cứ nên không được chấp nhận kháng cáo; bởi lẽ: Trong quá trình thu thập chứng cứ của Tòa án cấp sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm thì ông M không có tài liệu, chứng cứ pháp lý gì để chứng minh chị T đã gây thương tích và làm hư hỏng xe của ông M. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo và không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M

và giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xét xử là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp, đúng pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn có cơ sở và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5] Về án phí Ông Võ Thành M được miễn tiền án phí án sự sơ thẩm và án phí án sự phúc thẩm do thuộc diện người cao tuổi.

[6] Các phần khác tại phần quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 3 Điều 296 và khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Võ Thành M về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Thùy T bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm.

2. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 53/2019/DS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Võ Thành M về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Anh Đ phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Võ Thành M.

4 Không chấp nhận yêu cầu của ông Võ Thành M về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Thùy T bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm.

5. Về án phí Ông Nguyễn Thành M được miễn tiền án phí án sự sơ thẩm và án phí án sự phúc thẩm.

6. Các phần khác tại phần quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Phòng KTNV-THA TAND Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Giao